

VẬN DỤNG QUAN ĐIỂM HỒ CHÍ MINH VỀ CĂN CỨ ĐỊA TRONG XÂY DỰNG KHU VỰC PHÒNG THỦ TỈNH, THÀNH PHỐ Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

NGUYỄN ĐỨC THUẬN*

Ngày nhận: 29/11/2022

Ngày phản biện: 15/12/2022

Duyệt đăng: 20/12/2022

Tóm tắt: Xây dựng căn cứ địa, căn cứ hậu phương vững mạnh là nhân tố quyết định thắng lợi của kháng chiến, đồng thời tạo thuận lợi cho việc xây dựng chế độ mới. Bài viết trình bày những nội dung cơ bản trong quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về căn cứ địa; sự vận dụng của Đảng trong xây dựng khu vực phòng thủ tỉnh, thành phố và đề xuất một số giải pháp tăng cường xây dựng khu vực phòng thủ tỉnh, thành phố ở Việt Nam hiện nay.

Từ khóa: Căn cứ địa; Hồ Chí Minh; xây dựng khu vực phòng thủ tỉnh, thành phố; Việt Nam.

Đặt vấn đề

Quan điểm Hồ Chí Minh về căn cứ địa được hiện thực hóa trong quá trình đấu tranh giải phóng dân tộc, là “hình mẫu”, là hệ giá trị có tính nguyên tắc để xây dựng khu vực phòng thủ tỉnh, thành phố. Để huy động sức mạnh tổng hợp của tiềm lực, lực lượng và thể trận toàn dân; phát huy tinh thần tự bảo vệ, chủ động xử lý các tình huống quốc phòng, an ninh của địa phương theo phương châm mỗi làng xã, mỗi địa phương là “một pháo đài” nhằm ngăn ngừa xung đột, chiến tranh; tạo môi trường thuận lợi để sự nghiệp xây dựng, phát triển đất nước, vận dụng quan điểm Hồ Chí Minh về căn cứ địa trong xây dựng khu vực phòng thủ tỉnh, thành phố là vấn đề cần thiết, công việc trọng tâm của nền quốc phòng Việt Nam trong tình hình mới.

1. Quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về căn cứ địa

Quan điểm Hồ Chí Minh về căn cứ địa là hệ thống quan điểm về vai trò, điều kiện, nội

dung xây dựng căn cứ địa toàn diện gắn với bảo vệ nhằm tạo ra nơi đứng chân làm cơ sở, chỗ dựa vững chắc bảo đảm khởi nghĩa vũ trang và chiến tranh cách mạng giành thắng lợi. Quan điểm về xây dựng căn cứ địa cách mạng được hình thành trong tư duy chiến lược của Nguyễn Ái Quốc vào những năm 1927 - 1928 và hơn mười năm sau khi trở về nước trực tiếp lãnh đạo phong trào cách mạng Việt Nam và Người đã vận dụng thành công vào hoàn cảnh lịch sử nước ta.

Trong tác phẩm “Chiến thuật du kích” (1944) - một trong những tác phẩm quân sự tiêu biểu nhất, Hồ Chí Minh dành một chương để bàn về căn cứ địa. Căn cứ địa là “nơi đứng chân làm cơ sở. Tại nơi ấy... tích trữ lương thực, thuốc đạn, lâu lâu về đó nghỉ ngơi, luyện tập”[4, tr.536]. Đây là khái niệm căn cứ địa trong quan điểm Hồ Chí Minh mà nội dung thể hiện ở điều kiện xây dựng căn cứ địa - “Nơi ấy phải có địa thế hiểm yếu che chở và quân chúng cảm tình ủng hộ”[4, tr.536]; mục đích xây dựng căn cứ địa - nơi đứng chân, tổ chức, xây dựng và huấn luyện lực lượng cách

* Đại học Chính trị - Bộ Quốc phòng.

mạng; vai trò của căn cứ địa - nơi cung cấp hậu cần tại chỗ, hình thành thế trận “tiến công có thế đánh, phòng thủ có thế giữ” và tạo bàn đạp cho các lực lượng cách mạng phát động phong trào đấu tranh giành chính quyền trong cả nước bằng khởi nghĩa vũ trang và chiến tranh cách mạng. Tất cả vùng miền, địa phương đáp ứng những dấu hiệu nêu trên đều là hình thức biểu đạt khái niệm căn cứ địa trong quan điểm Hồ Chí Minh.

Quan điểm của Người về căn cứ địa được hiện thực trên mảnh đất Cao Bằng. Đó là việc chọn Cao Bằng để xây dựng căn cứ địa, khởi nguồn giai đoạn mới của cách mạng Việt Nam; vai trò của căn cứ địa Cao Bằng đối với việc xây dựng các tổ chức cách mạng để tập hợp quần chúng nhân dân, đào tạo đội ngũ cán bộ; công tác tuyên truyền vận động quần chúng tham gia cách mạng và xây dựng lực lượng vũ trang... cách thức lựa chọn, nội dung xây dựng căn cứ địa Cao Bằng - một mô hình căn cứ địa cấp tỉnh, thể hiện đầy đủ tư tưởng, dấu ấn Hồ Chí Minh trong lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng căn cứ địa.

2. Vận dụng quan điểm Hồ Chí Minh về căn cứ địa trong xây dựng khu vực phòng thủ tỉnh, thành phố ở Việt Nam hiện nay

Trong sự nghiệp đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế, việc xây dựng căn cứ địa cách mạng theo tư tưởng Hồ Chí Minh vẫn còn nguyên giá trị và thực chất giai đoạn hiện nay đó chính là xây dựng khu vực phòng thủ tỉnh, thành phố. Nhận thức sâu sắc vị trí, vai trò chiến lược của khu vực phòng thủ tỉnh, thành phố trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, những năm qua, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta đã triển khai thực hiện toàn diện các nội dung xây dựng khu vực phòng thủ, cả về tiềm

lực, thế trận theo đúng tinh thần Nghị quyết 28-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa X) và đạt nhiều kết quả quan trọng.

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng, hoạt động khu vực phòng thủ được coi trọng và có nhiều đổi mới. Nhận thức, ý thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và toàn dân đối với nhiệm vụ quan trọng này có sự chuyển biến rõ nét. Cơ chế lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành xây dựng, hoạt động khu vực phòng thủ từng bước được hoàn thiện, vận hành đồng bộ, hiệu quả. Quân đội, trước hết là các quân khu, cơ quan quân sự địa phương đã phát huy vai trò nòng cốt, chủ trì phối hợp, tham mưu giúp cấp ủy, chính quyền địa phương lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức xây dựng khu vực phòng thủ ngày càng đi vào chiều sâu. Tiềm lực, thế trận, sức mạnh của khu vực phòng thủ, đặc biệt là tiềm lực kinh tế, chính trị - tinh thần, “thế trận lòng dân”, thế trận quân sự được củng cố, tăng cường một bước. Chất lượng tổng hợp, trình độ, khả năng sẵn sàng chiến đấu của lực lượng vũ trang địa phương được nâng cao. Hoạt động của khu vực phòng thủ các địa phương cơ bản đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

Kết quả đạt được trong xây dựng, hoạt động của khu vực phòng thủ đã khẳng định chủ trương đúng đắn của Đảng, Nhà nước, nỗ lực và quyết tâm chính trị rất cao của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân tạo nên thế và lực mới trong thế trận quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân ở từng địa phương, khu vực và trên cả nước, góp phần làm thất bại âm mưu, thủ đoạn “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch, giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, nhất là trên các địa bàn trọng điểm, biên giới, biển, đảo, bảo vệ vững chắc độc lập chủ quyền toàn

ven lãnh thổ, tạo môi trường, điều kiện thuận lợi để phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao tiềm lực, sức mạnh của đất nước.

Bên cạnh những kết quả đạt được, quá trình xây dựng và tổ chức hoạt động khu vực phòng thủ còn bộc lộ một số hạn chế trong lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, tổ chức thực hiện. Nội dung, biện pháp xây dựng khu vực phòng thủ của một số địa phương chưa sát với yêu cầu, đặc điểm địa bàn; tổ chức triển khai có mặt còn thiếu linh hoạt. Sự phối hợp giữa các bộ, ban, ngành,... trong tham mưu, chỉ đạo, tổ chức thực hiện chưa thống nhất, đồng bộ. Việc kết hợp phát triển kinh tế với củng cố, tăng cường quốc phòng, an ninh có thời điểm còn chưa được chú trọng. Nguồn lực đầu tư cho xây dựng khu vực phòng thủ của một số địa phương còn thấp. Cơ chế, chính sách động viên quốc phòng còn bất cập, chưa theo kịp sự phát triển của thực tiễn. Xây dựng lực lượng vũ trang ba thứ quân, nhất là lực lượng dự bị động viên, dân quân tự vệ có mặt chưa đáp ứng yêu cầu đặt ra; năng lực tham mưu, phối hợp xử lý tình huống về quốc phòng, an ninh của các lực lượng ở một số địa phương còn hạn chế.

3. Một số giải pháp cơ bản tăng cường xây dựng khu vực phòng thủ tỉnh, thành phố ở Việt Nam hiện nay

Hiện nay, sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của nhân dân đứng trước những cơ hội, thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen. Tình hình thế giới, khu vực tiềm ẩn nhiều nhân tố gây mất ổn định, khó lường; chiến tranh cục bộ, tranh chấp chủ quyền lãnh thổ; xung đột sắc tộc, tôn giáo; hoạt động can thiệp, lật đổ, ly khai, khủng bố, chạy đua vũ trang... diễn biến phức tạp. Trong nước, các thế lực thù địch tiếp tục đẩy mạnh chống phá

bằng âm mưu, thủ đoạn “diễn biến hòa bình”, thúc đẩy “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, kích động tư tưởng ly khai, bạo loạn, nhằm gây mất ổn định trên từng địa bàn, tạo cơ can thiệp từ bên ngoài. Cuộc Cách mạng Công nghiệp lần thứ tư đã và đang làm nảy sinh những thách thức mới đối với nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc... Đó vừa là khó khăn, thách thức, vừa đặt ra yêu cầu cao đối toàn Đảng, toàn dân, toàn quân trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Để tạo nền tảng bảo vệ vững chắc Tổ quốc “từ sớm, từ xa, từ lúc nước chưa nguy”, đòi hỏi phải tiếp tục xây dựng khu vực phòng thủ tỉnh, thành phố vững chắc, đi vào chiều sâu, có tiềm lực và sức mạnh tổng hợp ngày càng cao, bằng các giải pháp quyết liệt, đồng bộ. Theo đó, các cấp cần chú trọng thực hiện tốt một số vấn đề chủ yếu sau:

Một là, tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao hơn nữa nhận thức, trách nhiệm của các cấp, ngành, đoàn thể và toàn dân về nhiệm vụ xây dựng và hoạt động khu vực phòng thủ

Đây là nội dung quan trọng, nhằm tạo sự thống nhất về nhận thức, hành động, phát huy sức mạnh tổng hợp trong thực hiện nhiệm vụ quan trọng này; đồng thời, là biện pháp trực tiếp xây dựng tiềm lực chính trị - tinh thần của khu vực phòng thủ. Theo đó, các cấp, ngành, địa phương cần đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, giáo dục quốc phòng và an ninh, làm cho toàn dân, trước hết là cấp ủy, chính quyền, cán bộ, đảng viên nhận thức sâu sắc, đầy đủ quan điểm, chủ trương của Đảng, Nhà nước đối với nhiệm vụ xây dựng khu vực phòng thủ, cùng những khó khăn, thách thức và yêu cầu mới đặt ra. Nội dung giáo dục, tuyên truyền phải toàn diện, tập trung quán triệt sâu các văn

bản pháp quy liên quan đến nhiệm vụ phòng thủ quân khu và xây dựng khu vực phòng thủ, trọng tâm là Nghị quyết 28-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa X), Chỉ thị 07-CT/TW của Ban Bí thư (khóa XI), Nghị định 152/2007/NĐ-CP, Nghị định 02/2016/NĐ-CP của Chính phủ, v.v.. Để đạt hiệu quả, cần vận dụng đa dạng hình thức, phương pháp tuyên truyền; trong đó, chú trọng làm tốt công tác vận động quần chúng, giáo dục, phổ biến kiến thức quốc phòng và an ninh; đẩy mạnh tuyên truyền kết quả, kinh nghiệm, mô hình hiệu quả của các địa phương trong xây dựng khu vực phòng thủ. Chủ động phát hiện, chấn chỉnh và kiên quyết đấu tranh với tư tưởng, nhận thức lệch lạc, chủ quan, mất cảnh giác và biểu hiện hình thức, thiếu quyết liệt. Đồng thời, vạch trần, đấu tranh có hiệu quả với luận điệu xuyên tạc, chống phá của các thế lực thù địch về vấn đề này...

Hai là, tăng cường hiệu lực, hiệu quả lãnh đạo của Đảng, quản lý, điều hành của Nhà nước đối với nhiệm vụ xây dựng, hoạt động khu vực phòng thủ

Đây là nguyên tắc, vấn đề quan trọng hàng đầu, nhân tố quyết định đảm bảo cho việc xây dựng khu vực phòng thủ tiến hành đúng hướng, đạt mục tiêu, yêu cầu đề ra. Trên cơ sở nghị quyết, chỉ thị của Đảng, Chính phủ, tiếp tục rà soát, bổ sung, đẩy mạnh thực hiện kế hoạch, chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 28-NQ/TW gắn với thực hiện Chiến lược Bảo vệ Tổ quốc, Chiến lược Quốc phòng Việt Nam, Luật Quốc phòng, chiến lược phát triển kinh tế - xã hội và các chiến lược chuyên ngành vừa được ban hành, với lộ trình, biện pháp đồng bộ, khả thi cao, phù hợp đặc điểm, điều kiện của địa phương, cơ sở. Tổ chức vận hành có hiệu quả cơ chế

lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ xây dựng, hoạt động của khu vực phòng thủ; tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tạo bước đột phá trong xây dựng tiềm lực mọi mặt của khu vực phòng thủ, nhất là xây dựng cơ sở chính trị, củng cố "thế trận lòng dân", tăng cường xây dựng tiềm lực kinh tế, tiềm lực, thế trận quân sự trên các địa bàn chiến lược, xung yếu; chú trọng kiện toàn, nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ chức trong khu vực phòng thủ, đặc biệt là Ban chỉ đạo phòng thủ quân khu và khu vực phòng thủ ở các cấp...

Ba là, đẩy mạnh kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường quốc phòng, an ninh

Trong điều kiện khả năng kinh tế đất nước có hạn, song nhu cầu đầu tư cho xây dựng khu vực phòng thủ đòi hỏi rất lớn, các cấp, ngành, địa phương cần quán triệt, đẩy mạnh thực hiện chủ trương tiếp tục đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững ngay từ trong quy hoạch, kế hoạch phát triển ở các cấp, ngành, lĩnh vực. Trong đó, ưu tiên phát triển các ngành kinh tế mũi nhọn, lĩnh vực có tiềm năng, thế mạnh; đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng theo hướng hiện đại, lưỡng dụng; thực hiện phân vùng, quy hoạch khu kinh tế gắn với quy hoạch tổng thể bố trí quốc phòng, quy hoạch thế trận quân sự khu vực phòng thủ, kiên quyết không phát triển kinh tế bằng mọi giá. Đặc biệt, tiếp tục đẩy mạnh kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường quốc phòng, an ninh trên các địa bàn trọng điểm, chiến lược, biên giới, biển, đảo, nhằm xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân vững mạnh nơi "phên giậu" Tổ quốc. Các địa phương cần chủ động cân đối, phân bổ hợp lý các nguồn lực, có kế hoạch bảo đảm ngân sách cho xây dựng khu vực phòng thủ; đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, ưu tiên xây dựng

các công trình thiết yếu, gắn với phòng thủ dân sự, tạo lập thế trận rộng khắp, liên hoàn, vững chắc giữa các khu vực phòng thủ trên từng hướng chiến lược, sẵn sàng cho các tình huống quốc phòng, an ninh.

Bốn là, tiếp tục phát huy vai trò nòng cốt của lực lượng vũ trang trong xây dựng, hoạt động khu vực phòng thủ

Lực lượng vũ trang địa phương vừa là chủ thể tiến hành, vừa là một thành tố quan trọng trong xây dựng khu vực phòng thủ. Bởi vậy, cần chăm lo xây dựng lực lượng vũ trang địa phương có chất lượng tổng hợp, sức mạnh chiến đấu cao, đủ khả năng làm nòng cốt trong xây dựng, hoạt động của khu vực phòng thủ. Các cơ quan, đơn vị Quân đội thực hiện tốt vai trò chủ trì, phối hợp với các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể tham mưu cho cấp ủy, chính quyền lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng khu vực phòng thủ. Trong đó, chú trọng tham mưu cho địa phương tăng cường quản lý nhà nước về quốc phòng; đẩy mạnh kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường quốc phòng, an ninh, đối ngoại; xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân; xây dựng tiềm lực, thế trận khu vực phòng thủ, cốt lõi là xây dựng “thế trận lòng dân”, quy hoạch, đầu tư xây dựng thế trận quân sự khu vực phòng thủ ngày càng vững chắc. Các đơn vị

Quân đội tiếp tục phát huy chức năng “đội quân công tác”, tích cực thực hiện công tác dân vận, tham gia xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở; giúp dân xóa đói giảm nghèo, phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai; đẩy mạnh xây dựng, phát triển các khu kinh tế - quốc phòng... nhằm xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân, “thế trận lòng dân” vững chắc, nhất là trên các địa bàn trọng điểm, hướng chiến lược của đất nước. Thường xuyên nêu cao cảnh giác cách mạng, phối hợp chặt chẽ với các lực lượng chủ động nắm, dự báo chính xác tình hình, tham mưu cho cấp ủy, chính quyền các cấp có đối sách xử lý phù hợp, không để bị động, bất ngờ, trong mọi tình huống.

Kết luận

Xây dựng khu vực phòng thủ tỉnh, thành phố là chủ trương, đường lối đúng đắn của Đảng nhằm củng cố nền quốc phòng toàn dân góp phần bảo vệ vững chắc Tổ quốc trong tình hình mới. Đây cũng là bước phát triển quan điểm Hồ Chí Minh về căn cứ địa lên tầm cao mới - nghệ thuật quân sự trong bảo vệ Tổ quốc. Để đạt được mục đích đó, cần đẩy mạnh xây dựng khu vực phòng thủ tỉnh, thành phố vững mạnh về mọi mặt theo quan điểm Hồ Chí Minh về căn cứ địa; trong đó, lấy xây dựng khu vực phòng thủ tỉnh, thành phố về chính trị làm nền tảng, kinh tế là trọng tâm và quốc phòng, an ninh là trọng yếu, thường xuyên.

Tài liệu tham khảo:

- [1] Bộ Chính trị (2008), *Nghị quyết số 28-NQ/TW về tiếp tục xây dựng các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thành khu vực phòng thủ vững chắc trong tình hình mới*.
- [2] Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
- [3] Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 2, Nxb. Chính trị quốc gia-Sự thật, Hà Nội.
- [4] Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 3, Nxb. Chính trị quốc gia-Sự thật, Hà Nội.
- [5] Quốc hội (2018), *Luật Quốc phòng (2018)*, Luật số 22/2018/QH14.